

Số: /BC-VP

Việt Yên, ngày tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

### Công tác tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ từ 01/01/2022 đến ngày 01/3/2024

Thực hiện Công văn số 1132/UBND-NV, ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND thị xã về việc chuẩn bị các điều kiện phục vụ Đoàn kiểm tra của Sở Nội vụ; Văn phòng HĐND và UBND thị xã báo cáo công tác tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/3/2024 như sau:

#### I. Công tác tổ chức bộ máy

##### 1. Thực trạng của cơ quan đơn vị

- Cơ cấu tổ chức bộ máy: Văn phòng HĐND và UBND thị xã hiện có 08 công chức (trong đó có 01 Chánh Văn phòng, 03 Phó Chánh Văn phòng, 04 chuyên viên) và 07 nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Số biên chế hành chính được UBND tỉnh giao năm 2024 Văn phòng HĐND và UBND thị xã là 11 biên chế; biên chế hiện có mặt 08 biên chế, còn thiếu 03 biên chế công chức.

- Văn phòng HĐND và UBND hiện có: 05 công chức, viên chức biệt phái.

- Trình độ Đại học: 08/8 người; Thạc sỹ: 04 người; Cao cấp lý luận chính trị: 03 người, trung cấp lý luận chính trị: 04 người.

- Về tổ chức Đảng, đoàn thể: Đơn vị có 01 tổ chức Chi bộ, 01 tổ công đoàn.

- Việc tham mưu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND thị xã được thực hiện kịp thời khi các căn cứ pháp lý chủ yếu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng HĐND và UBND thị xã đã thay đổi hoặc hết hiệu lực thi hành, cần thiết phải ban hành văn bản thay thế đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định pháp luật.

- Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND huyện Việt Yên.

- Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND thị xã ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND thị xã Việt Yên.

##### 2. Những thuận lợi và khó khăn trong công tác tổ chức bộ máy hiện nay

###### a) Thuận lợi

Công chức, viên chức của cơ quan được đào tạo cơ bản, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, kinh nghiệm công tác, bản lĩnh chính trị

vững vàng, có phẩm chất, đạo đức, năng lực công tác tốt, đáp ứng các yêu cầu về thực thi nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

b) Khó khăn: Biên chế của phòng hiện tại còn thiếu 03 người so với biên chế được giao năm 2024 nên gặp nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **II. Tình hình quản lý, sử dụng biên chế, lao động từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/3/2024**

### **1. Tình hình quản lý và sử dụng biên chế**

#### **a) Biên chế**

##### **Số biên chế được giao năm 2022:**

Tại Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND huyện về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2022.

Tại Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện về việc điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu biên chế một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện năm 2022

Tổng số biên chế công chức được giao: Năm 2022: 17 biên chế trong đó biên chế công chức 09 (biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo 4, biên chế công chức theo chức danh chuyên môn 05), biên chế Hợp đồng theo NĐ 68/2000/NĐ-CP là 08.

##### **Số biên chế được giao năm 2023:**

Tại Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND huyện về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2023.

Tổng số biên chế công chức được giao: Năm 2023: 18 biên chế trong đó biên chế công chức 10 (biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo 4, biên chế công chức theo chức danh chuyên môn 06), biên chế Hợp đồng theo NĐ 68/2000/NĐ-CP là 08.

##### **Số biên chế được giao năm 2024:**

Tại Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính và tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội đặc thù năm 2024.

Tổng số biên chế công chức được giao: Năm 2024: 19 biên chế trong đó biên chế công chức 11 (biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo 04, biên chế công chức theo chức danh chuyên môn 07), biên chế Hợp đồng theo NĐ 68/2000/NĐ-CP là 08.

##### **\* Số biên chế thực tế theo hàng năm:**

- Số hiện có tính đến thời điểm 31/12/2022: 09, trong đó biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo 4, biên chế công chức theo chức danh chuyên môn 05, biên chế Hợp đồng theo NĐ 68/2000/NĐ-CP là 07.

- Số hiện có tính đến thời điểm 31/12/2023: 10, trong đó biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo 4, biên chế công chức theo chức danh chuyên môn 06, biên chế Hợp đồng theo NĐ 68/2000/NĐ-CP là 07.

- Số hiện có tính đến thời điểm 01/03/2024: 08, trong đó biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo 4, biên chế công chức theo chức danh chuyên môn 04, biên chế Hợp đồng theo ND 68/2000/ND-CP là 07.

- Chỉ tiêu chưa thực hiện tính đến thời điểm 01/3/2024: 03 (biên chế công chức theo chức danh chuyên môn).

## **2. Đánh giá việc quản lý sử dụng biên chế**

### **a) Ưu điểm**

Cơ quan đã sử dụng đúng số lượng biên chế được giao, thực hiện phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức theo đúng quy định, phù hợp với năng lực vị trí việc làm, đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong việc quản lý và sử dụng biên chế công chức, viên chức. Thực hiện quản lý và sử dụng đúng các tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của công chức, viên chức.

**b) Những tồn tại, hạn chế:** Do thiếu biên chế nên công chức, viên chức phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ.

## **III. Công tác cán bộ**

### **1. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại**

#### **Tình hình thực hiện**

Tổng số cán bộ lãnh đạo quản lý hiện nay: 04 người. Trong đó:

+ Cấp trưởng: 01 người; từ 01/01/2022 đến tháng 05/2023 có 01 người; từ tháng 5/2023 đến tháng 3/2024: có: 01 người (bổ nhiệm mới 01 người, bổ nhiệm lại 0 người).

+ Cấp phó: 03 người; từ tháng 01/01/2022 đến 01/3/2024: bổ nhiệm mới 02 người.

### **2. Đánh giá**

- Ưu điểm: Số cán bộ, lãnh đạo quản lý cơ bản được quan tâm bố trí ổn định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan.

- Tồn tại, hạn chế: Không

## **IV. Quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý**

### **1. Phê duyệt, rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch hàng năm**

#### **Năm 2022**

- Bổ sung quy hoạch: 04 người;

- Đưa ra quy hoạch: 0 người.

#### **Năm 2023**

- Bổ sung quy hoạch: 0 người.

- Đưa ra quy hoạch: 0 người.

#### **Năm 2024**

- Bổ sung quy hoạch: 01 người.

- Đưa ra quy hoạch: 01 người (do chuyển công tác).

## **V. Công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác**

Năm 2023: Thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý: 01 người (Đ/c Đ/c Ngô Thị Lan - Chánh Văn phòng). Việc thực hiện công tác luân chuyển và chuyển đổi công tác luôn thực hiện đúng theo kế hoạch của UBND thị xã.

## **VI. Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm**

### **1. Tình hình triển khai, kết quả thực hiện**

Hàng năm, Văn phòng HĐND và UBND thị xã đều thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo quy định. Công chức Văn phòng HĐND và UBND làm bản tự kiểm điểm cá nhân. Cơ quan tổ chức Hội nghị đánh giá, phân loại. Chánh Văn phòng nhận xét, đánh giá. Tổng hợp kết quả, hồ sơ gửi Phòng Nội vụ trình Chủ tịch UBND thị xã quyết định.

### **2. Đánh giá:**

- *Ưu điểm:* 100% cán bộ công chức Văn phòng HĐND và UBND đều nhận thức và thực hiện đúng về công tác đánh giá, phân loại cán bộ công chức theo quy định.

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, được thực hiện theo năm công tác, bảo đảm đúng thẩm quyền, khách quan, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá và xếp loại chất lượng đảng viên và thực hiện các chính sách khác đối với công chức, viên chức.

- *Hạn chế:* Việc đánh giá, phân loại của công chức, viên chức khi đưa ra các giải pháp trong thời gian tới còn chung chung, chưa có nhiều sáng kiến đột phá.

## **VII. Kỷ luật công chức**

Số lượng: 0.

## **VIII. Kiến nghị, đề xuất**

Bổ sung 03 biên chế công chức theo chức danh chuyên môn.

Trên đây là Báo cáo công tác tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/3/2024 của Văn phòng HĐND và UBND thị xã Việt Yên./.

### **Nơi nhận:**

- Đoàn kiểm tra của Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ;
- LDVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Đỗ Thảo**